

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRANG VĂN THỌ

**PHÁP LUẬT VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG
ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU
VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ, QUA THỰC TIỄN
TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ - năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Vũ Thị Duyên Thủy**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Những đóng góp của đề tài	5
7. Kết cấu của luận văn	5
CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ PHÁP LUẬT HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	6
1.1. Khái quát về thuế giá trị gia tăng về hoàn thuế giá trị gia tăng	6
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế giá trị gia tăng	6
1.1.1.1. Khái niệm về thuế giá trị gia tăng	6
1.1.1.2. Đặc điểm về thuế giá trị gia tăng	6
1.1.1.3. Vai trò của thuế giá trị gia tăng.....	7
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hoàn thuế giá trị gia tăng	7
1.1.2.1. Khái niệm về hoàn thuế giá trị gia tăng	7
1.1.2.2. Đặc điểm về hoàn thuế GTGT	7
1.1.2.3. Vai trò của hoàn thuế giá trị gia tăng	7
1.2. Khái quát pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư	8
1.2.1. Khái niệm pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	8
1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	8
1.2.2.1. Chủ thể trong quan hệ pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	8
1.2.2.2. Điều kiện được hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư	8
1.2.2.3. Thời hạn, thủ tục hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư	9
1.2.2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	9

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	9
1.3.1. Yếu tố hệ thống pháp luật thuế giá trị gia tăng	9
1.3.2. Nhận thức của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng	10
1.3.3. Yếu tố về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật.....	10
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT TẠI QUẢNG NGÃI.....	11
2.1. Thực trạng pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	11
2.1.1. Quy định về chủ thể trong quan hệ hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	11
2.1.2. Quy định về điều kiện hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	11
2.1.2.1. Điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	11
2.1.2.2. Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	11
2.1.3. Quy định về trình tự, thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	12
2.1.3.1. Xác định số thuế được hoàn và hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	12
2.1.3.2. Quy trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế thuế GTGT của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư tại Cơ quan thuế.....	12
2.1.4. Quy định về xử lý vi phạm pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	12
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi.....	13
2.2.1. Tình hình về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi	13
2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi	13

2.2.2.1. Thực hiện quy định về xác định số thuế được hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi	13
2.2.2.2. Thực hiện quy định về khiếu nại hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi	13
2.2.2.3. Thực hiện quy định về kiểm tra, thanh tra hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi.....	14
2.2.2.4. Thực hiện quy định xử lý vi phạm về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi	14
CHƯƠNG 3. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	15
3.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	15
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng nhằm bảo đảm quyền của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư	15
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư đảm bảo sự phù hợp với yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế	15
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nhằm kiểm soát và hạn chế tình trạng lợi dụng chính sách hoàn thuế của Nhà nước để thực hiện hành vi gian lận về thuế	15
3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực công tác quản lý thuế của cơ quan thuế.....	16
3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư	16
3.2.1. Hoàn thiện các quy định về điều kiện hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	16
3.2.2. Hoàn thiện các quy định về cơ chế hoàn thuế và thời hạn hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	17
3.2.3. Hoàn thiện các quy định về đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.....	17

3.2.4. Hoàn thiện các quy định về thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư..... 18

3.3 Các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư..... 18

3.3.1. Nâng cao năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức ngành thuế .. 18

3.3.2. Nâng cao ý thức tuân thủ của người nộp thuế..... 18

3.3.3. Tăng cường đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng..... 19

KẾT LUẬN 20

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Thuế là nguồn thu chủ yếu của Ngân sách Nhà nước (NSNN), là công cụ quan trọng để phân phối và phân phối lại tổng sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân và là vấn đề đại cục của mỗi Quốc gia, đặc biệt trong tiến trình hội nhập quốc tế. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Đảng và Nhà nước ta đã thực hiện cải cách thuế bước hai. Điểm nổi bật của cuộc cải cách này là thay thế Luật Thuế Doanh thu bằng Luật Thuế Giá trị gia tăng 1997 được thông qua tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá IX, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/1999. Việt Nam bắt đầu thi hành một luật thuế mới, đó là thuế giá trị gia tăng (GTGT). Việc Nhà nước ta quyết định thay Luật thuế Doanh thu bằng Luật thuế GTGT là hoàn toàn phù hợp với xu thế cải cách thuế ở các nước trên thế giới. Nhìn chung, thuế GTGT được coi là phương pháp thu tiến bộ nhất hiện nay, được đánh giá cao do đạt được mục tiêu lớn của chính sách thuế như tạo được nguồn thu lớn cho NSNN, đơn giản, trung lập. Sau hơn 13 năm thực hiện, Luật thuế giá trị gia tăng đã đi vào cuộc sống, phát huy tác dụng tích cực đối với đời sống KT&XH như tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư trong và ngoài nước, bảo hộ hợp lí và khuyến khích sản xuất trong nước, nhất là đối với hàng hóa xuất khẩu, tạo điều kiện cho Việt Nam tham gia hội nhập quốc tế, đảm bảo nguồn thu ổn định và ngày càng tăng cho NSNN, góp phần từng bước đổi mới quy trình quản lý thu nộp thuế và hoàn thiện hệ thống chính sách thuế ở nước ta. Trong quá trình thực hiện, Luật thuế giá trị gia tăng đã được Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số qui định nhằm khắc phục những tồn tại, đảm bảo Luật thuế giá trị gia tăng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam trong từng thời kỳ. Tại kỳ họp thứ 3 ngày 3/6/2008 Quốc hội khóa XII đã ban hành Luật thuế giá trị gia tăng năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2016). Bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, thực tiễn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng cũng gặp nhiều vướng mắc khó khăn. Hệ thống thuế chưa đồng bộ và thường xuyên chỉnh sửa đã tạo nhiều kẽ hở cho đối tượng chịu thuế có cơ hội lòn lách, gian lận thuế, đặc biệt là kê khai khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng. Điều này đã trở thành một vấn nạn và rất cần có những biện pháp khắc phục để thuế giá trị gia tăng phát huy hết vai trò của nó trong việc tạo lập nguồn thu cho NSNN và thúc đẩy SXKD phát triển

cũng như trên các mặt của đời sống kinh tế xã hội. Đặc biệt là trong hoạt động Hoàn thuế giá trị gia tăng là một trong những công cụ thể hiện vai trò điều tiết nền kinh tế vĩ mô của Nhà nước ta với mục tiêu thu hút nguồn lực đầu tư, khuyến khích xuất khẩu và nâng cao khả năng luân chuyển vốn cho nền kinh tế. Trong thực tế, việc hoàn thuế sao cho đáp ứng được yêu cầu phát triển KT&XH nhưng vẫn đảm bảo việc tuân thủ pháp luật là một vấn đề khó khăn, thách thức không nhỏ đối với cơ quan quản lý thuế. Từ các lý do trên tác giả lựa chọn đề tài **“Pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư, qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Ngãi”** làm luận văn thạc sĩ luật Kinh tế.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Qua nghiên cứu, tìm hiểu các công trình nghiên cứu khoa học về hoàn thuế GTGT đã được công bố trong thời gian vừa qua, điển hình như sau:

1) Phạm Thị Quỳnh Trang.2015. *Bảo vệ quyền lợi của người nộp thuế giá trị gia tăng - Thực trạng pháp luật và đề xuất hoàn thiện*. Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội. Khóa luận đã trình bày nội dung cơ bản của Luật thuế giá trị gia tăng liên quan đến bảo vệ quyền lợi của người nộp thuế. Đồng thời, phân tích thực trạng và đưa ra một số đề xuất hoàn thiện pháp luật bảo vệ quyền lợi của người nộp thuế giá trị gia tăng.

2) Nguyễn Văn Tuyền. 2018.*Cơ sở lý thuyết và những hạn chế, bất cập của chế định hoàn thuế giá trị gia tăng trong pháp luật Việt Nam*. Tạp chí Luật học. Bài viết làm rõ cơ sở lý thuyết của chế định pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng qua các nội dung: khái niệm hoàn thuế giá trị gia tăng, quyền hoàn thuế giá trị gia tăng và chủ thể có quyền được hoàn thuế; cơ chế và thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng; đánh giá những hạn chế, bất cập của chế định pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng và đề xuất hướng hoàn thiện nhằm đưa chế định pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng trở về đúng bản chất thực của nó.

3) Nguyễn Khánh Linh, Nguyễn Xuân Bắc.2018. *Một số vấn đề về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng theo pháp luật thuế ở Việt Nam*. Tạp chí Tòa án nhân dân. Bài viết đã phân tích vấn đề hoàn trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng theo pháp luật thuế Việt Nam và một số đề xuất nhằm hoàn thiện pháp luật về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng.

4) Đào Thị Ngọc Ánh.2011. *Pháp luật về khấu trừ và hoàn thuế GTGT tại Việt Nam*. Luận văn thạc sĩ luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã nghiên cứu những vấn đề lý luận, những quy định pháp luật liên quan đến khấu trừ và hoàn thuế GTGT, thực tiễn áp dụng pháp luật về khấu trừ, hoàn thuế GTGT tại Việt Nam hiện nay. Qua đó, đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về khấu trừ và hoàn thuế GTGT.

5) Nguyễn Thị Thanh Bình.2015. *Thực tiễn thi hành pháp luật về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng*. Luận văn thạc sĩ luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã phân tích, đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng tại Chi cục Thuế quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng từ đó có những kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam cũng như đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng tại Chi cục Thuế Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

6) Nguyễn Minh Hằng, Nguyễn Hải Yến.2019. “*Một số bất cập trong pháp luật thuế giá trị gia tăng và đề xuất pháp lý*”, Tạp chí Nghề Luật. Số 2. Bài viết nêu một số bất cập trong qui định pháp luật hiện hành về thuế giá trị gia tăng. Từ đó đưa ra các kiến nghị pháp lý nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật thuế giá trị gia tăng trong thực tiễn.

7) Phạm Sĩ Mạnh.2019. “*Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn Cục thuế thành phố Hải Phòng*”, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội. Luận văn đã khái quát được phần nào công tác quản lý về thuế nói chung và công tác quản lý hoàn thuế nói riêng, nêu được tình hình, thực trạng về công tác hoàn thuế giá trị gia tăng trên địa bàn với những thuận lợi, khó khăn trong thực tiễn xử lý công việc. Trên cơ sở những khái quát đó, đề tài đã đưa ra một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hàng hóa dịch vụ xuất khẩu trên địa bàn thành phố Hải Phòng góp phần tăng cường kỷ cương thu chi Ngân sách nhà nước. Từ việc phân tích những thực trạng và nguyên nhân của công tác hoàn thuế giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp có hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng, ta có thể nhận thấy tính cấp thiết phải hoàn thiện công tác quản lý hoàn thuế, giá trị thực tiễn xét từ yêu cầu chống thất thu ngân sách nhà nước.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của đề tài là hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư. Đồng thời đánh giá thực trạng pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư và thực tiễn thực thi pháp luật tại tỉnh Quảng Ngãi nhằm đưa ra một số kiến nghị có tính khả thi nhằm hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về thuế GTGT và pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

- Phân tích, đánh giá thực tiễn thực thi pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư tại Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi

- Kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Thứ nhất, các quan điểm, luận điểm về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư và pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ hai, Các quy định pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư theo Luật thuế GTGT năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2016) ; và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành

Thứ ba, Các báo cáo, số liệu, thống kê kết quả thực hiện các quy định pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư tại Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian qua

4.2. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

- Phạm vi về địa bàn: Tỉnh Quảng Ngãi

- Phạm vi về thời gian: Từ năm 2015 đến năm 2021

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích: Được sử dụng để phân tích các khái niệm, dữ liệu, quan điểm khoa học, các quy định pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

- Phương pháp so sánh: Dùng để so sánh giữa các quy định pháp luật có liên quan, so sánh giữa các quy định pháp luật hiện hành với các quy định pháp luật trước đây.

- Phương pháp thống kê: Được sử dụng để cung cấp các thông tin, số liệu và dữ liệu liên quan đến pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư để phục vụ cho việc thực hiện đề tài

- Phương pháp chứng minh: Được dùng để chứng minh cho những nhận định và kiến nghị của tác giả về thực trạng pháp luật, chứng minh tính cần thiết, tính khả thi của các kiến nghị.

- Phương pháp tổng hợp: Dùng để tổng hợp các kết quả phân tích, đánh giá từ đó đưa ra kết luận.

6. Những đóng góp của đề tài

Luận văn đã góp phần làm rõ thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành các qui định pháp luật hiện hành về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư, đặc biệt là ở Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi. Từ đó luận văn đã đưa ra một số kiến nghị và giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế trong qui định pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu và phần kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, kết cấu của luận văn được trình bày theo 3 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề cơ bản về hoàn thuế GTGT và pháp luật hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Chương 2: Thực trạng pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư và thực tiễn thi hành pháp luật tại Quảng Ngãi

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ PHÁP LUẬT HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1.1. Khái quát về thuế giá trị gia tăng về hoàn thuế giá trị gia tăng

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế giá trị gia tăng

1.1.1.1. Khái niệm về thuế giá trị gia tăng

Từ các phân tích trên có thể hiểu thuế giá trị gia tăng thường được dùng để chỉ một loại thuế gián thu, đánh vào việc sử dụng thu nhập, tức đánh vào việc tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ mà cụ thể là đánh vào hành vi chuyển giao tài sản và cung cấp dịch vụ phát sinh trong quá trình sản xuất, lưu thông, tiêu dùng thông qua việc mua bán, trao đổi hàng hóa và dịch vụ. Thuế giá trị gia tăng được cộng vào giá bán hàng hóa, dịch vụ, và người tiêu dùng phải chịu số thuế đó khi mua hàng hóa, dịch vụ.

1.1.1.2. Đặc điểm về thuế giá trị gia tăng

Thứ nhất, thuế giá trị gia tăng là thuế đánh vào hành vi tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ, người tiêu dùng là người chịu thuế. Người tiêu dùng khi mua hàng hóa hoặc nhận cung cấp dịch vụ cùng một lúc phải trả tiền mua hàng hóa dịch vụ và trả một khoản thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật, chủ thể bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ thay người tiêu dùng nộp thuế giá trị gia tăng cho Nhà nước theo trình tự, thủ tục quy định trong luật quản lý thuế¹.

Thứ hai, thuế giá trị gia tăng là thuế đánh vào các hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong nước trong diện rộng với mức thuế suất khác nhau theo tính chất của hàng hóa và dịch vụ và đối tượng tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ; có những loại hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng không thuộc diện chịu thuế².

Thứ ba, thuế giá trị gia tăng được đánh theo các phương pháp khác nhau phù hợp vào khả năng quản lý thuế.

¹ Tô Tiến Thành (2017), Pháp luật thuế Giá trị gia tăng ở Việt Nam và thực tiễn trên địa bàn tỉnh Nam Định, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN

² Nguyễn, Bích Diệp (2016), Thực thi pháp luật thuế giá trị gia tăng tại Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN

1.1.1.3. Vai trò của thuế giá trị gia tăng

Thứ nhất, Thuế giá trị gia tăng góp phần lành mạnh hóa nền kinh tế, tạo nên sự cạnh tranh bình đẳng giữa các chủ thể khi nó bắt buộc các chủ thể phải sử dụng hệ thống hóa đơn chứng từ

Thứ hai, Thuế giá trị gia tăng giúp nhà nước kiểm soát được hoạt động, sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh hàng hóa nhờ kiểm soát được hệ thống hóa đơn, chứng từ, khắc phục được nhược điểm của thuế doanh thu là trốn thuế. Qua đó, còn cung cấp cho công tác nghiên cứu, thống kê những số liệu quan trọng.

Thứ ba, Thuế giá trị gia tăng góp phần bảo hộ nền sản xuất trong nước một cách hợp lý thông qua việc đánh thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu ngay từ khi nó xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam; bên cạnh đó thuế giá trị gia tăng đánh vào hàng hóa xuất khẩu nhằm tạo ra thuế giá trị gia tăng đầu ra để được hoàn thuế giá trị gia tăng.

1.1.2. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hoàn thuế giá trị gia tăng

1.1.2.1. Khái niệm về hoàn thuế giá trị gia tăng

Như vậy, hoàn thuế giá trị gia tăng là hệ quả của số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết hoặc số thuế đã nộp thừa trong một hay nhiều kỳ tính thuế. Nhà nước sẽ thực hiện hoàn trả số thuế giá trị gia tăng đã nộp vượt quá của chủ thể nộp thuế nhưng trên cơ sở đề nghị của các tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân để được hoàn thuế phải xác định số tiền thuế được hoàn theo từng trường hợp và thực hiện các thủ tục hoàn thuế theo qui định Luật thuế giá trị gia tăng và Luật quản lý thuế.

1.1.2.2. Đặc điểm về hoàn thuế GTGT

Thứ nhất, hoàn thuế là quyền pháp lí của NNT trên cơ sở yếu tố luật định một cách khách quan.

Thứ hai, hoàn thuế giá trị gia tăng mang tính chất ưu đãi, tài trợ của Nhà nước.

1.1.2.3. Vai trò của hoàn thuế giá trị gia tăng

Đầu tiên, hoàn thuế giá trị gia tăng giúp phát huy tính tuân thủ quy định Pháp luật về hóa đơn chứng từ của các doanh nghiệp.

Thứ hai, Hoàn thuế giá trị gia tăng còn có thể tạm thời giúp đỡ các doanh nghiệp về mặt tài chính khi họ gặp khó khăn, nhất là đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, thường xuyên gặp khó khăn về tài chính.

Thứ ba, Hoàn thuế giá trị gia tăng góp phần khuyến khích hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư phát triển. Việc hoàn thuế đầu vào tức là hàng hóa xuất khẩu được hưởng thuế 0%, việc này giúp tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong nước có thể cạnh tranh với hàng hóa trên thị trường quốc tế.

Thứ tư, hoàn thuế giá trị gia tăng còn có ý nghĩa rất lớn đối với các doanh nghiệp sử dụng vốn ODA, góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài, giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp. Việc đẩy mạnh thu hút vốn đã thể hiện vai trò của hoàn thuế giá trị gia tăng nói riêng, Thuế giá trị gia tăng nói chung trong tiến trình hội nhập thế giới.

1.2. Khái quát pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

1.2.1. Khái niệm pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Từ các phân tích trên có thể hiểu: “Pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư là hệ thống các quy phạm pháp luật (Luật thuế giá trị gia tăng; Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành) để điều chỉnh các quan hệ giữa cơ quan thuế và doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư (NNT) trong quá trình thực hiện các thủ tục, quy trình từ việc Nhà nước trả lại số thuế giá trị gia tăng mà doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư đã nộp vào NSNN trong một số trường hợp nhất định.

1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

1.2.2.1. Chủ thể trong quan hệ pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư được hoàn thuế là Doanh nghiệp trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Thứ hai, Cơ quan thuế xử lý hoàn thuế

1.2.2.2. Điều kiện được hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Để được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% đối với dịch vụ xuất khẩu

Thứ hai, Điều kiện để được khấu trừ đối với số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào.

Thứ ba, Căn cứ xác định số thuế được hoàn đối với trường hợp xuất khẩu gồm:

1.2.2.3. Thời hạn, thủ tục hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Đối với hồ sơ hoàn thuế thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì chậm nhất là sáu ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế theo đề nghị của người nộp thuế; trường hợp không đáp ứng điều kiện hoàn thuế trước, kiểm tra sau thì thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế về việc chuyển hồ sơ sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau hoặc thông báo lý do không hoàn thuế

Thứ hai, Đối với hồ sơ hoàn thuế thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau thì cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế hoặc thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế lý do không hoàn thuế.

1.2.2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Việc kiểm tra sau hoàn thuế phải được thực hiện trong thời hạn một năm, kể từ ngày có quyết định hoàn thuế

Thứ hai, Đối với hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau thì chậm nhất là bốn mươi ngày, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế hoặc thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế lý do không hoàn thuế.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

1.3.1. Yếu tố hệ thống pháp luật thuế giá trị gia tăng

Pháp luật sinh ra là để điều chỉnh các quan hệ xã hội, tuy nhiên ngược lại các quy định của pháp luật cũng có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động thực hiện pháp luật nói chung cũng như đến thi hành pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nói riêng.

1.3.2. Nhận thức của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng

Yếu tố thứ hai ảnh hưởng đến thi hành pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư là chủ thể, cụ thể hơn là ý thức và trình độ, năng lực pháp luật của người thu thuế và người nộp thuế. Về ý thức pháp luật, cả cán bộ công chức ngành thuế và người nộp thuế cần có thái độ trung thực, tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ của mình.

1.3.3. Yếu tố về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật

Về điều kiện vật chất - kỹ thuật, đây là điều kiện cơ bản đảm bảo cho hoạt động thi hành pháp luật của cả cơ quan quản lý thuế và người nộp thuế. Điều kiện cơ sở vật chất đầy đủ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thuế cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi tham gia vào thực hiện nghĩa vụ về thuế.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT TẠI QUẢNG NGÃI

2.1. Thực trạng pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

2.1.1. Quy định về chủ thể trong quan hệ hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT

Thứ hai, Đối tượng được hoàn thuế trong một số trường hợp xuất khẩu

2.1.2. Quy định về điều kiện hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

2.1.2.1. Điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Các trường hợp thanh toán không dùng tiền mặt khác để khấu trừ thuế GTGT đầu vào gồm:

Thứ hai, Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ của một nhà cung cấp có giá trị dưới hai mươi triệu đồng nhưng mua nhiều lần trong cùng một ngày có tổng giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên thì chỉ được khấu trừ thuế đối với trường hợp có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Nhà cung cấp là người nộp thuế có mã số thuế, trực tiếp khai và nộp thuế GTGT.

2.1.2.2. Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Hợp đồng bán hàng hóa, gia công hàng hóa (đối với trường hợp gia công hàng hóa), cung ứng dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Thứ hai, Tờ khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu đã làm xong thủ tục hải quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Tuy nhiên pháp luật hiện hành đưa ra những quy định về các trường hợp không cần tờ khai hải quan

Thứ ba, Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng

Thứ tư, Các trường hợp thanh toán khác đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

2.1.3. Quy định về trình tự, thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

2.1.3.1. Xác định số thuế được hoàn và hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Điều kiện áp dụng thuế suất GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu:

Thứ hai, Điều kiện khấu trừ thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào Thuế GTGT đầu vào đủ điều kiện khấu trừ

Thứ ba, Việc thanh toán doanh thu xuất khẩu phải đảm bảo theo hình thức thanh toán qua ngân hàng theo quy định của Ngân hàng nhà nước và một số hình thức thanh toán khác được Bộ Tài chính quy định phù hợp với thực tiễn và thông lệ thanh toán quốc tế.

Thứ tư, Xác định số thuế được hoàn của hoạt động xuất khẩu

Số thuế GTGT được hoàn xác định theo quy định đối với hàng hóa xuất khẩu. Cụ thể như sau:

2.1.3.2. Quy trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế thuế GTGT của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư tại Cơ quan thuế

Quy trình hoàn thuế GTGT được áp dụng theo Quyết định 905/QĐ-TCT ban hành ngày 01/7/2011 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế và Công văn số 3228/TCT-KK ngày 12/8/2014 của Tổng cục Thuế về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Quy trình hoàn thuế 905. Trong đó nhiều nội dung được căn cứ theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đến nay đã được sửa đổi, thay thế như thời hạn giải quyết hồ sơ, thủ tục hồ sơ hoàn thuế, giám sát hoàn thuế...

Việc giải quyết hồ sơ hoàn thuế ngoài việc tuân thủ các bước theo quy trình thì cơ quan thuế phải thực hiện các quy định hiện hành tại văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính - Tổng cục Thuế.

2.1.4. Quy định về xử lý vi phạm pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Vi phạm pháp Luật thuế là hành vi làm trái các quy định pháp luật về thuế do tổ chức, cá nhân thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, gây thiệt hại đến trật tự công cộng và phải chịu trách nhiệm pháp lý về hành vi đó của mình. Các hành vi

vi phạm pháp Luật thuế diễn ra rất đa dạng, tinh vi và phức tạp với nhiều dạng thức khác nhau.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

2.2.1. Tình hình về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

Số liệu báo cáo của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn năm 2015-2019 cho thấy Tổng số tiền hoàn thuế GTGT được giải quyết là 10.866.631 triệu đồng. Trong đó, 6 tháng đầu năm 2019 có 175 lượt hồ sơ với số tiền thuế GTGT các doanh nghiệp xin hoàn là 1.769.415 triệu đồng, số được giải quyết hoàn là 1.761.364 triệu đồng. Năm 2018, số hồ sơ được giải quyết hoàn tăng lên thành 331 hồ sơ. Tiền thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư được giải quyết hoàn là 3.142.737 triệu đồng, tăng lên 1.262.518 triệu đồng so với năm 2017 là 1.880.219 triệu đồng. Năm 2016, tổng số tiền thuế GTGT hàng xuất khẩu được giải quyết hoàn 1.820.2199 triệu đồng³.

2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

2.2.2.1. Thực hiện quy định về xác định số thuế được hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

Theo quy định tại luật quản lý thuế và Quy trình hoàn thuế, thực tế việc quản lý, xác định điều kiện hoàn thuế xuất khẩu theo chính sách, pháp Luật thuế GTGT tại mỗi cơ quan thuế địa phương được thực hiện theo kết quả phân loại hồ sơ hoàn

2.2.2.2. Thực hiện quy định về khiếu nại hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

Thứ nhất, Một số biện pháp đã triển khai trong công tác quản lý hoàn thuế năm 2016- 2019:

Thứ hai, Kết quả cơ bản trong công tác quản lý hoàn thuế:

³ Cục Thuế Tỉnh Quảng Ngãi, Báo cáo số liệu thực hiện công tác hoàn thuế GTGT năm 2015,2016,2017,2018,2019

2.2.2.3. Thực hiện quy định về kiểm tra, thanh tra hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

Hoạt động kiểm tra, thanh tra hoàn thuế tại Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi luôn gắn liền với nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra thuế, là một nội dung quan trọng được quy định tại luật Quản lý thuế. Theo quy định và thực tế phát sinh từ khi triển khai thực hiện Luật thuế GTGT, việc kiểm tra hoàn thuế được phân định ở hai nội dung:

(i) Kiểm tra trước hoàn thuế tại doanh nghiệp theo kết quả phân loại hồ sơ hoàn thuế nhằm ngăn chặn các sai phạm, hướng dẫn người nộp thuế thực hiện đúng quy định về kê khai, đề nghị hoàn thuế;

(ii) Kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế đối với các hồ sơ đã giải quyết thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau: Được thực hiện theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm, theo chuyên đề của cơ quan thuế và một số trường hợp cụ thể theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế. Tại các văn bản pháp quy về quản lý thuế đã định lượng yêu cầu về số lượng hồ sơ phải kiểm tra sau hoàn thuế là đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế trước phải được kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế trong thời gian 10 năm kể từ khi ban hành quyết định hoàn thuế, trong đó một số trường hợp rủi ro cao phải kiểm tra trong thời hạn một năm.

Việc kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế nhằm chấn chỉnh, xử lý các sai phạm, hành vi gian lận của người nộp thuế thông qua việc kiến nghị thu hồi tiền hoàn thuế GTGT, xử phạt vi phạm hành chính tương ứng các hành vi vi phạm dẫn đến chiếm dụng hoặc chiếm đoạt tiền hoàn thuế từ NSNN hoặc chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự.

2.2.2.4. Thực hiện quy định xử lý vi phạm về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi

Trong giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 06/2019, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi thực hiện ban hành 259 Quyết định thu hồi hoàn thuế GTGT với số tiền thu hồi là hơn 32.132 triệu đồng. Năm 2017 thu hồi hoàn thuế GTGT nhiều nhất với 75 quyết định thu hồi tương đương số tiền thu hồi là hơn 16.633 triệu đồng, phạt kê khai sai hơn 4.435 triệu đồng, phạt nộp chậm là 2.491 triệu đồng. Năm 2015, 2016 và 2018 đều thu hồi được số tiền từ 4.325 triệu đồng đến 5.419 triệu đồng. 6 tháng năm 2019, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi thực hiện ban hành 12 quyết định thu hồi hoàn với số tiền là hơn 1.115 triệu đồng, phạt kê khai sai là 133 triệu đồng, phạt chậm nộp là 20 triệu đồng⁴.

⁴ Báo điện tử Quảng Ngãi (2021), Đổi mới công tác thanh, kiểm tra thuế; xem tại đường link: <https://baoquangngai.vn/channel/12125/202104/doi-moi-cong-tac-thanh-kiem-tra-thue-3050247/>

CHƯƠNG 3

PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

3.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng nhằm bảo đảm quyền của doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Việc hoàn thuế giá trị gia tăng ngoài giác độ là một biện pháp hành thu khi người nộp thuế có số thuế giá trị gia tăng đầu vào lớn hơn thuế giá trị gia tăng đầu ra trong một giai đoạn nhất định thì còn thể hiện chức năng điều tiết vĩ mô

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư đảm bảo sự phù hợp với yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế

Trong xu thế hội nhập kinh tế thế giới, một yêu cầu cấp thiết đặt ra là mọi thủ tục cần phải được tiến hành nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, công sức cho doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp yên tâm sản xuất kinh doanh. Do đó, thay vì các thủ tục rườm rà như trước đây thì hiện tại việc kê khai thuế đã có thể được tiến hành thông qua mạng điện tử.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nhằm kiểm soát và hạn chế tình trạng lợi dụng chính sách hoàn thuế của Nhà nước để thực hiện hành vi gian lận về thuế

Luật thuế giá trị gia tăng từ khi áp dụng tại Việt Nam năm 1999 đến nay ngày càng chứng minh là một sắc thuế tiên tiến thông qua việc hạn chế đánh thuế trùng lặp, mở rộng diện điều tiết, khuyến khích doanh nghiệp tự giác tuân thủ chính sách thuế, chế độ kế toán góp phần tăng nguồn thu cho NSNN. Đồng thời phát huy vai trò tích cực trong việc khuyến khích hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và xuất khẩu của doanh nghiệp qua công tác hoàn thuế giá trị gia tăng.

3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực công tác quản lý thuế của cơ quan thuế

Theo báo cáo của Tổng cục Thuế, qua công tác khảo sát, kiểm tra tại một số cục thuế địa phương, nhìn chung cơ quan thuế các cấp đã thực hiện đúng quy định của chính sách, pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao hiệu quả hoàn thuế; ngăn ngừa và xử lý nhiều hành vi vi phạm trong hoàn thuế giá trị gia tăng. Tuy nhiên, cũng còn một số nội dung cần khắc phục

3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

3.2.1. Hoàn thiện các quy định về điều kiện hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, có thể tập hợp các quy định về trường hợp hoàn thuế tại một văn bản pháp quy để mang tính ổn định, thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hiện.

Thứ hai, cần sửa đổi quy định tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về cách tính toán, phân bổ, xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn theo tháng (hoặc quý) đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trong trường hợp doanh nghiệp trong kỳ đề nghị hoàn thuế vừa có doanh thu xuất khẩu, vừa có doanh thu tiêu thụ nội địa.

Thứ ba, cần đề nghị Bộ Tài chính - Tổng cục Thuế nghiên cứu đưa hoạt động vận tải biển, vận tải hàng không quốc tế vào nhóm dịch vụ xuất khẩu để phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của hoạt động này, tạo điều kiện phát triển cho khối doanh nghiệp vận tải biển quốc tế của Việt Nam hiện nay đang trong giai đoạn khó khăn về thị phần, cơ sở vật chất kỹ thuật so với các quốc gia trong khu vực.

Thứ tư, cần đề nghị Bộ Tài chính - Tổng cục Thuế nghiên cứu xem xét thu hẹp đối tượng hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hai nhóm hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Thứ năm, cần đề nghị Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng nhà nước thống nhất quy định về mẫu chứng từ, thủ tục luân chuyển chứng từ đối với nghiệp vụ thanh toán theo quy chế thương mại biên giới giữa các nước có chung

biên giới (thanh toán biên mậu) để có sự thống nhất trong thực hiện giữa cơ quan thuế với doanh nghiệp.

3.2.2. Hoàn thiện các quy định về cơ chế hoàn thuế và thời hạn hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, xây dựng và ban hành hoàn thiện “Bộ tiêu chí và chỉ số phân loại giải quyết hồ sơ hoàn thuế và lựa chọn đối tượng hồ sơ có dấu hiệu rủi ro để bổ sung kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế giá trị gia tăng” nhằm cụ thể hóa cơ chế quản lý rủi ro trong hoàn thuế; đồng thời là cơ sở pháp lý tạo điều kiện cho cơ quan thuế, công chức thuế thực hiện phân loại hồ sơ hoàn thuế chính xác, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra hoàn thuế giá trị gia tăng

Thứ hai, khẩn trương ban hành Quy trình hoàn thuế thay thế Quy trình hoàn thuế hiện đang áp dụng được ban hành theo Quyết định 905/QĐ-TCT ngày 01/7/2011 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế

Thứ ba, Tổng cục Thuế cần sớm ban hành Quy trình, thủ tục hoàn thuế điện tử để cụ thể hóa Nghị quyết của Chính Phủ, thực hiện đúng lộ trình cải cách ngành thuế đã được phê duyệt, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, minh bạch hóa công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoàn thuế, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp.

3.2.3. Hoàn thiện các quy định về đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Mở rộng đối tượng chịu thuế, thu hẹp diện không chịu thuế GTGT bằng cách chuyển một số hàng hóa, dịch vụ sang diện chịu thuế hoặc loại bỏ một số hàng hóa, dịch vụ không thuộc diện chịu thuế⁵.

Thứ hai, Trường hợp đối tượng nộp thuế là tổ chức, đơn vị sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, phá sản có số thuế GTGT nộp thừa thì cơ quan thuế thực hiện việc thoái thu khi quyết toán thuế và được qui định trong các điều luật về quyết toán thuế mà không nên nằm trong điều khoản về hoàn thuế. Thoái thu khác biệt với hoàn thuế về bản chất, cơ sở pháp lý đồng thời thoái thu khi quyết toán thuế là hiện tượng bình thường trong bất kỳ sắc thuế nào khi số tiền tạm nộp lớn hơn số tiền phải nộp sau khi quyết toán thuế hoặc khi có sự nhầm lẫn.

⁵ Nguyễn Khánh Linh, Nguyễn Xuân Bắc (2018), Một số vấn đề về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng theo pháp luật thuế ở Việt Nam, Tạp chí Tòa án nhân dân. Số 14/2018, tr. 14 - 18, 47.

3.2.4. Hoàn thiện các quy định về thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

Thứ nhất, Nên xây dựng một qui trình hoàn thuế hợp lý, đặc biệt trong đó phân định nghĩa vụ, trách nhiệm một cách minh bạch, rõ ràng của nhân viên cơ quan thuế trong công tác hoàn thuế. Nên chăng, xây dựng nghĩa vụ, trách nhiệm của nhân viên cơ quan thuế theo qui trình trách nhiệm của nhân viên ngân hàng khi kiểm tra chứng từ trong thanh toán quốc tế bằng thư tín dụng.

Thứ hai, Qui trình hoàn thuế GTGT dựa trên quan điểm doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo cơ chế tự khai báo thuế và tự nộp thuế; doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm về tính trung thực về số thuế đã nộp.

Thứ ba, Tiếp tục thay đổi việc hoàn thuế bởi hoàn thuế hợp lý vừa tạo điều kiện thuận lợi cho DN trong hoạt động sản xuất kinh doanh lại vừa tạo ra hiệu quả đối với ngành thuế trong quá trình hành thu.

3.3 Các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật hoàn thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư

3.3.1. Nâng cao năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức ngành thuế

Nguồn nhân lực là điều kiện tiên quyết để công tác quản lý thu thuế ngày càng được hoàn thiện hơn. Để quản lý tốt thuế thu nhập doanh nghiệp đòi hỏi chính những cán bộ công chức ngành thuế phải có năng lực chuyên môn, trình độ, phẩm chất đạo đức. Điều này đòi hỏi các cơ quan thuế trong thời gian tới cần chú trọng hơn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cả về chuyên môn và nghiệp vụ nhất là lực lượng cán bộ công chức trẻ mới vào ngành. Không những chú trọng đến số lượng mà phải đào tạo chuyên sâu về chất lượng. Chỉ những cán bộ công chức thuế thực sự có trình độ chuyên môn sâu được đào tạo một cách bài bản và có phẩm chất tốt mới có thể đưa các chính sách, pháp luật đi vào thực tiễn và thực thi chúng một cách triệt để và có hiệu quả.

3.3.2. Nâng cao ý thức tuân thủ của người nộp thuế

Công tác quản lý thuế hiện nay đang thực hiện theo cơ chế người nộp thuế tự khai, tự nộp, tự chịu trách nhiệm và cơ quan thuế áp dụng phương pháp quản lý rủi ro trong quá trình kiểm tra, giám sát; vì vậy, công tác tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế ngày càng đóng vai trò quan trọng. Công tác tuyên truyền có ý nghĩa đưa chính sách, pháp Luật thuế vào cuộc sống, nâng cao nhận thức của

người dân về chính sách pháp luật về thuế GTGT, từ đó tự giác thực hiện, chấp hành đúng nghĩa vụ của mình, giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế. Song song với tuyên truyền, công tác hỗ trợ của cơ quan thuế bản chất là một trong những loại hình dịch vụ công của Nhà nước với ý nghĩa tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người nộp thuế khi thực hiện nghĩa vụ thuế từ các khâu đăng ký, kê khai, tính thuế, nộp thuế, hoàn thuế và các đề nghị khác của người dân đối với với quan thuế⁶.

3.3.3. Tăng cường đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Trong quản lý thuế nói chung và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nói riêng, công tác kiểm tra, thanh tra có vai trò rất quan trọng. Thông qua công tác kiểm tra, thanh tra cơ quan thuế giúp doanh nghiệp nhìn nhận những sai sót để rút kinh nghiệm, nâng cao ý thức tuân thủ chính sách pháp luật về thuế GTGT; đồng thời, ngăn chặn, xử lý những hành vi gian lận nhằm mục đích trốn thuế, chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị gia tăng, góp phần tạo ra sự bình đẳng trong môi trường kinh doanh của khối doanh nghiệp⁷.

⁶Vũ Văn Nam (2021), Pháp luật về quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các hộ kinh doanh từ thực tiễn tại thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Luận văn thạc sĩ Luật kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội,

⁷ Trương Thị Tiêu Quyên (2018), Pháp luật thuế giá trị gia tăng từ thực tiễn các doanh nghiệp vừa và nhỏ Quận Tân Bình, Luận văn ThS Luật Kinh tế, Học viện Khoa học xã hội

KẾT LUẬN

Kể từ khi ban hành cho đến nay, sắc luật về thuế giá trị gia tăng luôn thu hút sự quan tâm đặc biệt của mọi giới, nhất là các nhà kinh doanh lớn và nhỏ. Tác động tích cực do thuế GTGT mang lại rất rõ: thu NSNN không giảm mà còn tăng nhiều so với thuế doanh thu; hoạt động SX&KD ngày càng đi vào mạnh mẽ; và, sản xuất nội địa được gia tăng áp lực bảo hộ. Bên cạnh đó, một hiện tượng tiêu cực khá nghiêm trọng nảy sinh trong quá trình thực thi pháp luật thuế GTGT là gian lận trong hoàn thuế và chiếm đoạt tiền thuế. Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, những cơ hội và thách thức đặt ra cho các doanh nghiệp Việt Nam rất lớn. Để giúp các doanh nghiệp có thể đứng vững trên thương trường và cạnh tranh được với các doanh nghiệp nước ngoài, để các sản phẩm của doanh nghiệp được người tiêu dùng ưa chuộng, đòi hỏi chính sách, pháp luật thương mại nói chung, pháp luật thuế nói riêng của Việt Nam phải có những sửa đổi cơ bản, hướng tới các mục tiêu minh bạch, hiệu quả, công bằng, đảm bảo các nguyên tắc của WTO. Đặc biệt đối với Luật thuế GTGT, nếu chúng ta sửa không khéo sẽ làm nảy sinh những tác động tiêu cực của thuế GTGT đối với hoạt động thương mại, ảnh hưởng tới môi trường đầu tư, gây bất bình đẳng về nghĩa vụ thuế giữa các đối tượng nộp thuế, sẽ làm thất thoát số tiền rất lớn của NSNN.

Trong phạm vi nghiên cứu của Luận văn, tác giả đã khái quát được các vấn đề lý luận về hoàn thuế GTGT nói chung và pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư. Trên cơ sở đánh giá thực trạng các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi. Từ đó, đề tài đã đưa ra một số biện pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hoàn thuế GTGT đối với doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu và dự án đầu tư góp phần tăng cường kỷ cương thu chi NSNN.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Phan Hữu Nghị, Nguyễn Thị Bất (2020), Giáo Trình Thuế, Nxb.Đại học Kinh tế Quốc Dân
- 2) Phạm Thị Giang Thu (2005), Giáo trình luật thuế Việt Nam 2005, Nxb. Tư pháp,
- 3) Trịnh Thị Huyền (2017), Pháp luật về thuế giá trị gia tăng đối với hộ kinh doanh từ thực tiễn quận Hà Đông thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội
- 4) Quản lý rủi ro trong quản lý thuế của Thụy Điển, Italia và Hà Lan: Kinh nghiệm, bài học cho Việt Nam, xem tại đường link: <https://tongcuc.customs.gov.vn/portal/index.jsp?pageId=2&aid=9186&cid=8>
- 5) Nguyễn Hồng Nhung (2018), Pháp luật thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp, Luận văn thạc sĩ luật Kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội,
- 6) Phạm Thị Quỳnh Trang (2015), Bảo vệ quyền lợi của người nộp thuế giá trị gia tăng - Thực trạng pháp luật và đề xuất hoàn thiện, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội
- 7) Trường Đại học Luật Hà Nội (2008), Giáo trình luật thuế Việt Nam 2008, Nxb.Công an Nhân dân,
- 8) Học viện Tài chính (2010), Giáo trình Quản lý thuế, Nxb, Tài chính
- 9) Tô Tiến Thành (2017), Pháp luật thuế Giá trị gia tăng ở Việt Nam và thực tiễn trên địa bàn tỉnh Nam Định, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN
- 10) Nguyễn, Bích Diệp (2016), Thực thi pháp luật thuế giá trị gia tăng tại Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN
- 11) Nguyễn, Thị Thanh Bình (2017), Thực tiễn thi hành pháp luật về khâu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN
- 12) Đào, Thị Ngọc Ánh (2016), Pháp luật về Khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam Nẵng, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN
- 13) Trần, Quốc Hùng (2016), Pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN

14) Vũ, Thị Mai Lan (2016), Thực thi pháp luật về kiểm soát gian lận hoàn thuế giá trị gia tăng trên địa bàn thành phố Hà Nội, Luận văn ThS. Luật, Đại học QGHN

15) Phạm Thị Mai (2021), Pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng từ thực tiễn thực hiện tại thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ Luật Kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội,

16) Bùi, Thị Hải Huyền (2016), Bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp trong thi hành pháp luật thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Đại học QGHN

17) Nguyễn, Thị Ngọc Hà (2016), Chống thất thu thuế giá trị gia tăng trên địa bàn huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Đại học QGHN

18) Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi, Báo cáo số liệu thực hiện công tác hoàn thuế GTGT năm 2015,2016,2017,2018,2019

19) Thời báo Tài chính (2022), Cục Thuế Quảng Ngãi hỗ trợ thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng qua tất cả các kênh thông tin;xem tại đường link: <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/cuc-thue-quang-ngai-ho-tro-thuc-hien-giam-thue-gia-tri-gia-tang-qua-tat-ca-cac-kenh-thong-tin-101136.html>

20) Báo điện tử Quảng Ngãi (2021), Đổi mới công tác thanh, kiểm tra thuế; xem tại đường link: <https://baoquangngai.vn/channel/12125/202104/doi-moi-cong-tac-thanh-kiem-tra-thue-3050247/>

21) Phạm Sĩ Mạnh (2019), Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn Cục thuế thành phố Hải Phòng, Luận văn thạc sĩ Luật Kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội

22) Chử Ngọc Thư (2016), Xử lý vi phạm pháp luật về thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ Luật kinh tế, Viện Đại Học Mở Hà Nội,

23) Lê Minh Tâm (2020), Thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo pháp luật Việt Nam hiện nay từ thực tiễn thành phố Hà Nội, Luận văn ThS Luật Kinh tế, Học viện Khoa học xã hội

24) Nguyễn Thị Lan Hương (2008), Hoàn thiện dự thảo luật thuế giá trị gia tăng - nhìn từ nguyên tắc đánh thuế, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp. Số 6/2008, tr. 23 - 25.

25) Nguyễn Minh Hằng, Nguyễn Hải Yến (2019), Một số bất cập trong pháp luật thuế giá trị gia tăng và đề xuất pháp lý, Tạp chí Nghề Luật. Số 2, tr. 24-28.

26) Nguyễn Khánh Linh, Nguyễn Xuân Bắc (2018), Một số vấn đề về khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng theo pháp luật thuế ở Việt Nam , Tạp chí Tòa án nhân dân. Số 14/2018, tr. 14 - 18, 47.

27) Đỗ Đức Huy (2018), Pháp luật về thuế giá trị gia tăng đối với chủ thể nộp thuế bằng phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng, Luận văn thạc sĩ Luật, Trường Đại học Luật Hà Nội,

28) Nguyễn Ngọc Lam (2017), Pháp luật về thuế giá trị gia tăng từ thực tiễn Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh, Luận văn ThS Luật Kinh tế, Học viện Khoa học xã hội

29) Vũ Văn Nam (2021), Pháp luật về quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các hộ kinh doanh từ thực tiễn tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Luận văn thạc sĩ Luật kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội,

30) Trương Thị Tiêu Quyên (2018), Pháp luật thuế giá trị gia tăng từ thực tiễn các doanh nghiệp vừa và nhỏ Quận Tân Bình, Luận văn ThS Luật Kinh tế, Học viện Khoa học xã hội